

Số: 130-1-2/2026/QCĐG

TPHCM, ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ LÔ TÀI SẢN 1

Căn cứ Bộ luật Dân sự được Quốc hội Khoá XIII Nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Luật số 37/2024/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 Quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 130/2026/HDDVDGTS ngày 17/7/2026 và Phụ lục 01 ngày 12/8/2026 giữa Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV và Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-NĐND ngày 27/7/2026 của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV về việc ban hành Hồ sơ yêu cầu đấu giá tiêu thụ tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương - TKV trong vòng 01 năm);

Căn cứ văn bản số 980/NĐND-KHĐTVT ngày 22/8/2026 của Công ty Nhiệt điện Na Dương – TKV về việc tiếp tục mời tham gia đấu giá Lô tài sản 1 (tro xỉ sinh sản sau quá trình sản xuất của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương - TKV trong vòng 01 năm);

Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn ban hành Quy chế cuộc đấu giá gồm các điều khoản sau:

PHẦN I

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục tổ chức đấu giá tài sản bằng hình thức đấu giá trực tuyến do Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn thực hiện theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản pháp luật khác có liên quan đối với việc đấu giá lô tài sản này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ trong Quy chế này và các văn bản liên quan tới Quy chế cuộc đấu giá tài sản này được hiểu như sau:

1. Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến/ hệ thống đấu giá trực tuyến/ Website đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền là: <http://lacvietauction.vn>.

2. Phòng đấu giá trực tuyến là: Là phòng đấu giá được mở cho cuộc đấu giá trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh

Lam Sơn Sài Gòn và được mở liên tục 24/24 kể từ thời điểm thông báo đấu giá đến thời điểm kết thúc cuộc đấu giá.

3. Bước giá: Bước giá đấu giá là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

4. Giá khởi điểm: Giá khởi điểm là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá, được xác định theo quy định của pháp luật.

5. Giá hợp lệ: Là giá trả của người tham gia đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận phù hợp quy định về bước giá, tính bằng giá khởi điểm cộng với số nguyên lần bước giá. Giá hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là các số tự nhiên: 0, 1, 2, 3, 4, 5...).

6. Giá trúng đấu giá: Giá trúng đấu giá là mức giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá theo ghi nhận của hệ thống đấu giá trực tuyến.

7. Ngày: Là ngày tính theo dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ, ngày tết và ngày thứ Bảy, Chủ nhật.

8. Ngày làm việc: Là bất cứ ngày nào không phải là ngày thứ Bảy, Chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ, ngày tết theo quy định của Bộ luật Lao động.

9. Giờ hành chính: Được gọi là biểu giờ làm việc của ngày làm việc, buổi sáng từ 08 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

10. Giờ hiển thị trên hệ thống đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> được tính theo múi giờ GMT +7, là giờ được lấy làm chuẩn để bắt đầu và kết thúc cuộc đấu giá cũng như để giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) trước pháp luật.

11. Sự kiện bất khả kháng: Là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn các sự kiện bão, lũ lụt, động đất, cháy nổ, chiến tranh, phong toả, cấm vận, đình công, cách ly do dịch bệnh,... hoặc bất kỳ việc áp dụng, công bố quy định được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành làm ảnh hưởng, gián đoạn, gây trở ngại hoặc ngăn cản việc thực hiện nghĩa vụ của các Bên liên quan.

12. Các từ và thuật ngữ khác: Các từ và thuật ngữ khác không được giải thích trong Quy chế này được hiểu theo các quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

PHẦN II

TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

Điều 3. Người có tài sản đấu giá, tài sản đấu giá, giá khởi điểm, nơi có tài sản, nguồn gốc, giấy tờ pháp lý

1. Người có tài sản đấu giá: Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV. Đ/c: Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn.

2. Tài sản đấu giá: Tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của NMNĐ Na Dương trong vòng 01 năm

3. Chi tiết số lượng như sau:

Tài sản đấu giá	ĐVT	Khối lượng chào bán tạm tính
Tro xỉ sinh sản sau quá trình sản xuất của NMNĐ Na Dương trong vòng 01 năm	m ³	300.000

4. Giá khởi điểm của tài sản:

Tên hàng hóa	Đơn giá (đồng/m)	Khối lượng dự kiến (m ³)	Giá trị trước thuế (đồng)	Thuế GTGT (8%)	Thành tiền sau thuế (đồng)
Tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của NMNĐ Na Dương trong vòng 01 năm	3.000	300.000	833.333.333	66.666.667	900.000.000

Mức giá trên là mức giá tối thiểu, đã bao gồm thuế GTGT; chưa bao gồm các chi phí phát sinh liên quan đến công tác xử lý, bảo vệ môi trường và chịu trách nhiệm về công tác môi trường trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, vận chuyển và xử lý, tiêu thụ đảm bảo không phát tán tro bụi, gây ô nhiễm môi trường xung quanh, các loại chi phí bốc xếp, vận chuyển, bảo quản, xử lý tài sản theo quy định từ thời điểm bàn giao tài sản.

5. Nơi có tài sản đấu giá: Khu vận hành thải xỉ ngoài hàng rào Nhà máy (thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn).

6. Nguồn gốc, giấy tờ pháp lý của tài sản:

a) Nguồn gốc:

- Là chất thải rắn thông thường thu hồi phát sinh trong quá trình đốt than sản xuất điện của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV.

- Là hỗn hợp tro bay, xỉ đáy thải ra từ quá trình sản xuất điện của Công ty Nhiệt điện Na Dương – TKV.

b) Giấy tờ pháp lý của tài sản:

- Chứng nhận hợp chuẩn tro bay tại chân silo dùng cho bê tông, vữa xây và xi măng theo TCVN 10302:2014 do Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol cấp số 05831-QPV-2 ngày 23/12/2025, hiệu lực đến ngày 22/12/2028.

- Chứng nhận sản phẩm tro xỉ nhiệt điện đốt than làm phụ gia khoáng cho xi măng phù hợp với TC VN 6882:2016 do Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng cấp số 189-1/2025VKH ngày 30/7/2025, có hiệu lực đến ngày 29/7/2026.

Điều 4. Nguyên tắc đấu giá; hình thức đấu giá và phương thức đấu giá tài sản

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:

- a) Tuân thủ quy định của pháp luật.
- b) Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.
- c) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.

2. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

3. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

4. Việc đấu giá thực hiện bán một lần toàn bộ lô tài sản.

Điều 5. Tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá

Khách hàng có thể tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá miễn phí tại:

- Trang thông tin đấu giá trực tuyến: lacvietauction.vn.
- Cổng đấu giá tài sản quốc gia (Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản) - dgts.moj.gov.vn.
- Trang điện tử của Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: <https://daugialamsonsaigon.vn/>.
- Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, Tp. Hồ Chí Minh.
- Chi nhánh tại Hà Nội: Tầng 2 số 2, ngách 2, ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, Hà Nội.

Điều 6. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ đăng ký; Thời gian, địa điểm xem tài sản; Thời gian điểm danh; Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá; Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ đăng ký, xem hồ sơ tài sản: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 25/8/2026 đến 16h30 ngày 07/9/2026 (giờ làm việc, trừ thứ bảy, Chủ nhật và ngày nghỉ theo quy định) tại:

- Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>
- Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn; địa chỉ: số 111A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, Tp. Hồ Chí Minh.

- hoặc Công ty Nhiệt điện Na Dương TKV; địa chỉ: Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn (Liên hệ: 0945.33.73.92 Trâm)

*** Lưu ý:**

Khách hàng tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia: dgts.moj.gov.vn; Trang website của Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn: <https://daugialamsonsaigon.vn/> và liên hệ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để được hướng dẫn mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến.

Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: Trâm 0945337392.

2. Người tham gia đấu giá xem tài sản đấu giá trực tuyến hoặc xem tài sản trực tiếp theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này. Thời gian và địa điểm xem tài sản trực tiếp: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 07/9/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 09/9/2026 (giờ làm việc) tại Khu vận hành thải xỉ ngoài hàng rào Nhà máy (thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn).

*** Lưu ý:**

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá, chấp nhận hiện trạng tài sản, các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về tài sản đấu giá và thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

- Trong trường hợp khách hàng không đi xem hiện trạng tài sản nếu trúng đấu giá, khách hàng trúng đấu giá chấp thuận mua tài sản theo đúng miêu tả tài sản đã được cung cấp và đồng thời không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến tài sản đấu giá nêu trên.

3. Thời gian điểm danh: Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá trong khoảng thời gian: Bắt đầu từ **14 giờ 00 phút đến 14 giờ 45 phút, ngày 10/9/2026**, tại Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá này thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và bị mất số tiền đặt trước đã nộp, trừ trường hợp bất khả kháng.

4. Thời gian, địa chỉ tổ chức phiên đấu giá: Từ **14 giờ 00 phút đến 14 giờ 45 phút, ngày 10/9/2026** tại địa chỉ Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>.

5. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến hợp lệ và nộp tiền

đặt trước cho Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá trực tuyến thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó.

a) Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Những người không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 của Luật đấu giá tài sản năm 2016; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản đều được đăng ký tham gia đấu giá.

b) Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người đăng ký tham gia đấu giá truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến có địa chỉ tên miền <http://lacvietauction.vn> và làm theo hướng dẫn để tham khảo hồ sơ mời tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá và tải hồ sơ mời tham gia đấu giá, hoàn thiện hồ sơ tham gia đấu giá (hồ sơ có đầy đủ các thành phần được quy định tại Quy chế cuộc đấu giá và Hồ sơ yêu cầu kèm theo Quy chế này).

Điều 7. Hồ sơ tham gia đấu giá và cách đăng ký tham gia, khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá

1. Hồ sơ tham gia đấu giá:

Nếu chưa có tài khoản, khách hàng tham gia đấu giá tạo tài khoản truy cập và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>, phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

Tạo tài khoản bao gồm các thông tin:

- Tên tổ chức
 - Tên đăng nhập; Mật khẩu.
 - Số điện thoại liên hệ.
 - Địa chỉ email liên hệ.
 - Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ.
 - Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Địa chỉ trụ sở.
 - Thông tin tài khoản ngân hàng: số tài khoản, tên tài khoản, mở tại.
 - Tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX) bản chính các giấy tờ sau:
 - + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức.
 - + Căn cước/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.
 - + Và các hồ sơ, giấy tờ khác (theo yêu cầu nếu có).

*** Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin đã đăng ký, tài liệu đăng tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp Khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tài khoản, tham dự phiên đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng và bảo mật tài khoản, mật khẩu truy cập trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>. Trường hợp bị mất hoặc phát hiện tài khoản của mình đang bị sử dụng trái phép thì phải thông báo ngay cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá chưa kết thúc.

- Trong trường hợp khách hàng có vướng mắc khó khăn gì trong quá trình đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến thì khách hàng liên hệ trực tiếp với Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn để được hướng dẫn cụ thể chi tiết. Số điện thoại liên hệ: 0945.33.73.92 Trâm.

2. Cách thức đăng ký tham gia:

a) Sau khi đã tạo tài khoản thành công, để tham gia đúng phiên đấu giá, khách hàng cần truy cập trang trực tuyến <http://lacvietauction.vn> lựa chọn tài sản đấu giá mà mình muốn tham gia để đăng ký tham gia phiên đấu giá đó, hoàn thiện đầy đủ các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu và tải lên Trang thông tin đấu giá trực tuyến các file (định dạng đuôi .PDF; .DOC; .DOCX), các hồ sơ sau:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do tổ chức hành nghề đấu giá phát hành).

- Và các hồ sơ, giấy tờ khác (theo yêu cầu được nêu tại Hồ sơ yêu cầu được phê duyệt tại Quyết định số 436/QĐ-NĐND ngày 27/7/2026 của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV về việc ban hành Hồ sơ yêu cầu đấu giá tiêu thụ tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương - TKV trong vòng 01 năm). Trong trường hợp khách hàng không hoàn thiện việc tải hồ sơ lên trang thông tin đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn> thì xem như không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

b) Ngoài thủ tục Đăng ký tham gia đấu giá/ nộp hồ sơ tham gia đấu giá trên Trang đấu giá trực tuyến, khách hàng còn phải nộp (bản giấy) hồ sơ tham gia đấu giá (**02 bộ gốc và 1 bộ photo**) gửi về địa chỉ: Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV. Đ/c: Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn; chậm nhất đến trước 16 giờ 30 phút của ngày hết hạn đăng ký tham gia đấu giá (**07/9/2026**), bao gồm các giấy tờ sau:

(chi tiết Hồ sơ yêu cầu đính kèm theo Quy chế này).

3. Khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá, không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Khách hàng đủ điều kiện được tham gia phiên đấu giá khi đáp ứng các yêu cầu tại khoản 1, khoản 2 Điều 7 và đáp ứng các quy định tại HSYC được phê duyệt tại Quyết định số 436/QĐ-NĐND ngày 27/7/2026 của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV.

- Đối với khách hàng không đủ điều kiện tham gia đấu giá, Công ty Đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sẽ có thông báo gửi vào địa chỉ email do khách hàng cung cấp (trên Phiếu đăng ký tham gia đấu giá) thời hạn 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. Các khách hàng không nhận được thông báo mặc nhiên đủ điều kiện tham gia đấu giá lô tài sản.

Điều 8. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước, phương thức nộp

1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, thời gian nộp tiền

- Tiền mua hồ sơ: 100.000 đồng/01 bộ hồ sơ.

- Thời gian nộp tiền mua hồ sơ: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 25/8/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 07/9/2026.

- Nội dung nộp: “Tên khách hàng đăng ký” nộp tiền phí hồ sơ TGDG Lô tài sản 1 của Công ty Nhiệt Điện Na Dương - TKV.

2. Tiền đặt trước, thời gian nộp tiền đặt trước:

- Tiền đặt trước: 180.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi triệu đồng*).

- Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 25/8/2026 đến 16 giờ 30 phút ngày 07/9/2026.

- Nội dung nộp tiền: “Tên khách hàng đăng ký” nộp tiền đặt trước TGDG Lô tài sản 1 của Công ty Nhiệt Điện Na Dương TKV.

3. Phương thức nộp tiền: Nộp tiền vào tài khoản sau:

- Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.

- Số tài khoản: 350333 mở tại Techcombank, chi nhánh Tân Hương, Tp.HCM

*** Lưu ý đối với người tham gia đấu giá:**

- Không được nộp tiền đặt trước thay cho người tham gia đấu giá khác.

- Số tiền đặt trước hợp lệ căn cứ vào thời gian báo CỎ trên tài khoản trên của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, không căn cứ vào thời gian chuyển tiền trên giấy nộp tiền/lệnh chuyển tiền của khách hàng. Tiền đặt trước đến tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sau 16 giờ 30

phút, ngày hết hạn nộp tiền đặt trước (07/9/2026) mặc nhiên được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

- Người tham gia đấu giá nộp không đúng số tài khoản được coi là không hợp lệ.

- Phí chuyển tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do người tham gia tham gia đấu giá chịu.

Điều 9. Bước giá

1. Bước giá là: 15.000.000 đồng/01 bước giá/lô tài sản số 1.

2. Giá trả hợp lệ: $\text{Giá trả hợp lệ} = [\text{Giá khởi điểm} + (n \times \text{bước giá})]$. Trong đó: n là số tự nhiên: 1,2,3,4...

Là người tham gia đấu giá đầu tiên có thể trả giá bằng giá khởi điểm, người trả giá sau phải trả giá cao hơn giá mà người trả giá trước liên kế đã trả ít nhất 01 bước giá; Người tham gia đấu giá chỉ trả tối đa 10 bước giá cho mỗi lần trả giá áp dụng trong 10 phút đầu tiên, trong thời gian trả giá còn lại Người tham gia đấu giá được trả giá không giới hạn số bước giá cho mỗi lần trả giá.

Điều 10. Trình tự thực hiện phiên đấu giá

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải, thông báo công khai Quy chế cuộc đấu giá, kèm theo Hồ sơ đề xuất, hình ảnh tài liệu liên quan đến tài sản (nếu có) trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Khách hàng tham gia đấu giá phải đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và trang đấu giá trực tuyến: lacvietauction.vn, nộp tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này.

2. Người đăng ký tham gia đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến được hướng dẫn đăng ký một tài khoản truy cập thông qua địa chỉ thư điện tử đăng ký. Người đăng ký tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước thông qua các hình thức thanh toán trực tuyến, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia cuộc đấu giá trực tuyến trên trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

4. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

5. Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, trừ trường hợp bất khả kháng.

6. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá) đã được công bố. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

7. Cách thức tiến hành đấu giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian đấu giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian đấu giá.

8. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công đấu giá viên điều hành phiên đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, việc xác định người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận. Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người có thời gian trả giá trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận là người trúng đấu giá.

9. Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

10. Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được công khai trên trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó.

Điều 11. Quyền và trách nhiệm của người tham gia đấu giá

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a) Được tham dự phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định.

b) Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến Tài sản đấu giá.

c) Được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến nếu không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

d) Được từ chối tham gia đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm

yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

2. Trách nhiệm của người tham gia đấu giá:

a) Chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế cuộc đấu giá và các quy định khác của pháp luật.

b) Nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại thông báo, quy chế cuộc đấu giá.

c) Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá.

d) Người tham gia đấu giá phải đảm bảo trang thiết bị khi tham gia đấu giá; chịu trách nhiệm trong trường hợp hệ thống mạng của mình gặp sự cố dẫn đến không thể tham gia đấu giá, trả giá trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra.

e) Trong thời gian diễn ra phiên đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu phiên đấu giá đến thời gian kết thúc phiên đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn và truy cập vào phiên đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

f) Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thông báo kết quả phiên đấu giá

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã khách hàng trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của người trúng đấu giá

1. Quyền của người trúng đấu giá:

a) Được yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật.

b) Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

2. Trách nhiệm của người trúng đấu giá.

- a) Ký biên bản đấu giá theo quy định.
- b) Ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá với Người có tài sản đấu giá.
- c) Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho Người có tài sản theo quy định tại Quy chế này hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật có liên quan.
- d) Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định khác của pháp luật.

Điều 14. Biên bản đấu giá

1. Biên bản đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc phiên đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được nộp vào ngân sách của người có tài sản đấu giá.

Điều 15. Dừng, hủy phiên đấu giá tài sản trước khi tổ chức phiên đấu giá

Dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá do có khiếu nại, thủ tục, quy trình đấu giá không đúng theo quy định, văn bản dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá theo quy định của pháp luật thì Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sẽ hoàn trả lại khách hàng toàn bộ số tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá. Trong trường hợp này các bên tham gia không có ý kiến gì và không có trách nhiệm bồi thường cho nhau.

Điều 16. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến phiên đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng phiên đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy kết quả đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không thể trả giá, trả giá hợp lệ nhưng không được hệ thống ghi nhận hoặc ghi nhận sai thời gian trả giá sau khi phiên đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

Điều 17. Các trường hợp vi phạm không nhận lại tiền đặt trước

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

** Lưu ý: Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến đấu giá trực tuyến lacvietauction.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá).*

2. Bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp dưới đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi

phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 18 của Quy chế này.

5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 19 của Quy chế này.

Xử lý tiền đặt trước: Theo quy định Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024.

Tiền đặt trước của người tham gia đấu giá vi phạm Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/06/2024 thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm chuyển tiền đặt trước của khách hàng vi phạm vào tài khoản của người có tài sản đấu giá.

Điều 18. Rút lại giá đã trả

1. Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và mất tiền đặt trước.

Điều 19. Từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá và đồng hồ đếm ngược 05 phút. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào trong vòng 05 phút, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối” trong vòng 05 phút đếm ngược, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá và xét giá trả liền kề. Nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước tối thiểu bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá, hệ thống sẽ gửi thông báo về quyền trúng đấu giá trên màn hình của người trả giá liền kề có thời gian trả giá sớm nhất. Nếu người trả giá liền kề đó đồng ý mua tài sản đấu giá thì họ

phải bấm vào nút “Chấp nhận”. Trường hợp người trả giá liên kế đó không bấm “Chấp nhận” hoặc không thao tác trên hệ thống. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gửi email tới người đó. Nếu người đó bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc thời gian trả giá, thì người đó sẽ là Người trúng đấu giá. Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liên kế. Nếu người trả giá liên kế không bấm vào đường liên kết “chấp nhận mua tài sản đấu giá” đính kèm email trong thời gian quy định trên thì coi như là không chấp nhận mua tài sản đấu giá.

3. Trường hợp giá liên kế cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liên kế không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì phiên đấu giá không thành. Người trả giá liên kế không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

Điều 20. Thời gian, địa điểm, phương thức thanh toán tiền mua tài sản, giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, bàn giao tài sản

1. Thời gian, phương thức thanh toán tiền mua tài sản:

a) Thời hạn thanh toán:

- Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyển cho người có tài sản đấu giá toàn bộ số tiền đặt cọc của người mua được tài sản đấu giá.

- Tiền đặt trước của người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để thực hiện giao kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV hoàn trả khi người mua được tài sản đấu giá thanh toán xong tiền mua tài sản của hợp đồng đó.

- Hàng tháng căn cứ kế hoạch vận hành phát điện của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV người bán tài sản thông báo khối lượng cho bên mua biết và có kế hoạch tiêu thụ, kết thúc sản xuất tháng, hai bên nghiệm thu sản lượng theo thực tế sản xuất để làm cơ sở thanh toán xuất hóa đơn GTGT, người mua được tài sản đấu giá phải thanh toán đủ 100% tiền mua hàng theo tháng trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký nghiệm thu khối lượng tro xỉ hàng tháng.

b) Phương thức thanh toán: Chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản

- Đơn vị thụ hưởng: Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV.

- Số tài khoản: 3510007744 tại ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam chi nhánh Lạng Sơn.

2. Giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

a) Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

b) Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày người có tài sản đấu giá nhận được hồ sơ cuộc đấu giá từ Công ty Đấu giá Hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.

c) Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 sửa đổi, bổ sung năm 2024. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Thời hạn, địa điểm bàn giao tài sản, giấy tờ của tài sản:

a) Thời hạn giao tài sản: Tài sản sẽ được bàn giao cho người trúng đấu giá theo tiến độ giao hàng của người có tài sản thỏa thuận với người trúng đấu giá thể hiện cụ thể tại hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm khối lượng tro xỉ bàn giao được xác định theo sản lượng tính toán lý thuyết (khoảng 300.000 m³ đã trộn ẩm) theo vận hành của Nhà máy. Người có tài sản có quyền điều chỉnh thời gian, địa điểm và khối lượng bàn giao khi có yêu cầu vận hành hệ thống điện, sửa chữa tổ máy, bảo dưỡng, sự cố kỹ thuật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà không bị coi là vi phạm hợp đồng và thông báo cụ thể cho bên mua biết.

b) Phương thức giao tài sản: Người có tài sản giao tài sản trực tiếp cho người trúng đấu giá. Việc giao nhận tài sản phải được lập thành văn bản (Biên bản giao nhận) và kể từ thời điểm giao nhận tài sản khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm bảo quản, vận chuyển, xử lý môi trường,... theo đúng quy định của pháp luật. Cam kết khai thác, tiêu thụ tối đa khối lượng tro xỉ đã bàn giao, không để tồn đọng vượt mức quy định tại Silo và bãi chứa, ảnh hưởng đến môi trường.

Kể từ ngày người có tài sản hoàn thành bàn giao tài sản cho người mua được tài sản đấu giá, thì người mua được tài sản đấu giá phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về các loại chi phí như bảo quản, trông coi, vận chuyển, khai thác,... và các chi phí phát sinh khác liên quan đến tài sản đấu giá.

c) Địa điểm giao tài sản: Khu vận hành thải xỉ ngoài hàng rào Nhà máy (thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn).

Điều 21. Nghĩa vụ và quyền lợi của người mua được tài sản đấu giá

1. Nghĩa vụ của người mua được tài sản:

- a) Liên hệ với người có tài sản để ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán tiền mua tài sản đấu giá đúng quy định.
- b) Cam kết đã tìm hiểu các thông tin về nguồn gốc pháp lý của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá và trực tiếp xem tài sản.
- c) Chịu mọi chi phí bảo quản, tháo dỡ, vận chuyển tài sản ra khỏi nơi bàn giao và phải đảm bảo an toàn cho con người và thiết bị của Người có tài sản.
- d) Trong quá trình giao nhận tài sản phải thực hiện đúng các quy định quản lý Người có tài sản.
- e) Chịu các loại thuế chuyển quyền sở hữu, sử dụng, lệ phí và chi phí khác có liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có).
- f) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

2. Quyền của người mua được tài sản:

- a) Yêu cầu Người có tài sản ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và được Người có tài sản cung cấp giấy tờ về nguồn gốc tài sản, hóa đơn (nếu có).
- b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định.

Điều 22. Xử lý các vấn đề phát sinh trong phiên đấu giá của đấu giá viên

1. Đấu giá viên trực tiếp điều hành phiên đấu giá có các quyền sau:

- a) Truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024.
- b) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản.
- c) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các phạm vi khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

2. Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong phiên đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

Điều 23. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo các quy định tại Quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày

10 * HMM

17/11/2016 của Quốc hội về việc đấu giá tài sản và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

Quy chế cuộc đấu giá đã được niêm yết, công khai theo quy định của pháp luật. Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Người đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia phiên đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ, đã đồng ý nhất trí và cam kết chịu trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định tại Quy chế cuộc đấu giá này, Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024 và các quy định khác của pháp luật.

Nơi nhận:

- Niêm yết tại Công ty; nơi tổ chức phiên đấu giá;
- Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV;
- Cổng thông tin đấu giá tài sản quốc gia;
- Trang đấu giá trực tuyến <http://lacvietauction.vn>
- Người đăng ký tham gia đấu giá;
- Lưu VP, HS.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Thị Thùy Dương

Phạm Thị Thùy Dương

Số: 436 /QĐ-NĐND

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt HSYC đấu giá tiêu thụ Tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của Nhà máy nhiệt điện Na Dương trong vòng 01 năm

GIÁM ĐỐC CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG-TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Nhiệt điện Na Dương – TKV được ban hành tại Quyết định số 126/QĐ-ĐLTKV ngày 03/2/2016 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Điện lực TKV – CTCP;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/04/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-NĐND ngày 15/5/2026 của Giám đốc Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV về việc thành lập Tổ lựa chọn nhà thầu, triển khai thực hiện các công việc tiêu thụ tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Na Dương;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-NĐND ngày 01/6/2026 của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV về việc Phê duyệt giá khởi điểm, chào bán đấu giá và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn đơn vị xử lý, tiêu thụ tro xỉ của NMNĐ Nhiệt điện Na Dương;

Căn cứ báo cáo ngày 27/7/2026 của Tổ lựa chọn nhà thầu, triển khai thực hiện các công việc tiêu thụ tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Na Dương;

Xét đề nghị của trưởng Phòng Kế hoạch – Đầu tư – Vật tư;



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ yêu cầu đấu giá tiêu thụ tro xỉ Tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của Nhà máy nhiệt điện Na Dương trong vòng 01 năm với các nội dung chi tiết như hồ sơ đính kèm.

Điều 2. Giao Tổ lựa chọn nhà thầu, triển khai thực hiện các công việc tiêu thụ tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Na Dương và các phòng Kế hoạch – Đầu tư – Vật tư, Tài chính – Kế toán, Kỹ thuật – An toàn thực hiện các bước lựa chọn đơn vị tiêu thụ tro xỉ của Nhà máy nhiệt điện Na Dương đúng theo quy định của Tổng Công ty và các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (bà) Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng Kế hoạch – Đầu tư – Vật tư, Tài chính – Kế toán, Kỹ thuật – An toàn, Tổ lựa chọn nhà thầu, triển khai thực hiện các công việc tiêu thụ tro xỉ của nhà máy nhiệt điện Na Dương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHĐT.VT.



Phạm Đức Tuyên



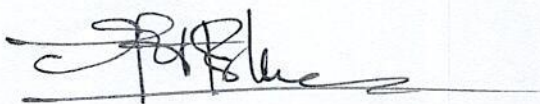
1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ YÊU CẦU
ĐẦU GIÁ TIÊU THỤ TRO XỈ SẢN SINH
SAU QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT CỦA NMNĐ NA DƯƠNG
TRONG VÒNG 01 NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 436 /QĐ-NĐND ngày 27/7/2026)

TM. TỔ TƯ VẤN
TỔ TRƯỞNG



Trần Việt Anh

CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG-TKV
GIÁM ĐỐC



Phạm Đức Tuyên

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: THÔNG TIN CHUNG

1. Giới thiệu chung
2. Chất lượng tro xỉ của Công ty Nhiệt điện Na Dương- TKV
3. Mục tiêu và kế hoạch tiêu thụ tro xỉ của Công ty Nhiệt điện Na Dương- TKV

CHƯƠNG II: CHỈ DẪN CHO CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA

1. Nội dung hồ sơ đề xuất
2. Nội dung đánh giá HSDX
3. Nguyên tắc lựa chọn đơn vị xử lý tro xỉ
4. Giá khởi điểm
5. Thời hạn nộp hồ sơ và địa chỉ liên hệ

CHƯƠNG III: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

A handwritten signature in black ink is located at the bottom right of the page. To its right is a red circular stamp, partially visible, containing the text "CHI" and "NA" in a circular arrangement.

CHƯƠNG I: THÔNG TIN CHUNG

1. Giới thiệu chung:

- Chủ đầu tư (Bên bán): Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV.
- Đơn vị vận hành, quản lý nhà máy: Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV.
- Công suất thiết kế của Nhà máy Nhiệt điện: 2x55MW.
- Tỷ trọng tro xỉ của Nhà máy là 0,896 tấn/m³.
- Tổng khối lượng tro xỉ phát sinh bình quân theo năm trong quá trình vận hành Nhà máy nhiệt điện Na Dương được tính toán trong 01 năm là khoảng **300.000 m³ tương đương khoảng 268.800 tấn/năm** (Đã bao gồm khối lượng nước trộn ẩm để đảm bảo yêu cầu về môi trường). Khối lượng thực tế phụ thuộc vào chế độ vận hành và sản lượng phát điện của Nhà máy.
- Khối lượng tro xỉ phát sinh bình quân trong 01 tháng là: **22.400 tấn/tháng**. (tương ứng khối lượng tro xỉ phát sinh bình quân trong 01 ngày là: **746 tấn**).
- Vị trí tiếp nhận tro xỉ của Nhà máy tại trạm rót ngoài hàng rào Nhà máy (gần cổng phụ của Nhà máy) và tại chân Silo 1500 m³.
- Đối tượng đầu giá: Quyền tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh trong quá trình vận hành Nhà máy trong thời gian 01 năm.
- Khối lượng dự kiến: Khoảng 300.000 m³/năm (đã trộn ẩm).
- Tro xỉ phát sinh trong quá trình vận hành Nhà máy là sản phẩm phát sinh liên tục theo chế độ sản xuất điện. Vì vậy, việc tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ phải được tổ chức **thường xuyên, liên tục và kịp thời**, bảo đảm hệ thống thu gom, lưu chứa tro xỉ của Nhà máy luôn vận hành an toàn, không để phát sinh tồn đọng gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất điện.
- Nhằm đẩy mạnh việc xử lý, sử dụng tro xỉ theo chủ trương của Chính phủ; nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường; tăng cường tái sử dụng tro xỉ làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và phục vụ các công trình xây dựng; Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV phát hành Hồ sơ yêu cầu này để lựa chọn đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện việc tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh của Nhà máy trong thời gian **01 năm**.
- Đơn vị được lựa chọn có trách nhiệm tiếp nhận toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh theo kế hoạch vận hành của Nhà máy tại các vị trí giao nhận do Nhà máy quy định (chân Silo 1500 m³ và trạm rót); tổ chức vận chuyển, xử lý và tiêu thụ theo đúng quy định của pháp luật. **Tro xỉ phát sinh không được lưu chứa, tập kết hoặc đổ vào bãi thải tro xỉ của Nhà máy dưới bất kỳ hình thức nào**, trừ trường hợp được Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV chấp thuận bằng văn bản hoặc do yêu cầu phục vụ công tác vận hành của Nhà máy.

2. Chất lượng tro, xỉ của Nhà máy

- Chúng loại than Nhà máy đang sử dụng chủ yếu là than Na Dương và một số lượng than pha trộn hỗn hợp giữa than trong nước và than KPC3. Trong quá trình đốt than có đốt kèm theo đá vôi để khử SO_x .

- Tro bay sinh ra trong buồng lửa lần theo đường khói, được thu gom tại bộ sấy không khí, bộ hâm nước và ESP. Tro bay tại các phễu thu gom này sẽ được vận chuyển đến Silo tro bay bằng hệ thống đường ống khí nén.

- Xỉ đáy sinh ra trong buồng lửa được thải ra ngoài, làm mát qua hệ thống Tripper cooler và vít thải xỉ, qua băng tải xích, vận thăng và vào Silo xỉ đáy lò. Tại đây, xỉ đáy được thải trực tiếp hoặc vận chuyển bằng khí nén đến silo chứa tro xỉ của Nhà máy (1500m^3).

- Tro, xỉ, phát sinh trong quá trình sản xuất được chứa trong các Silo tro, xỉ của Nhà máy, được phun nước tạo độ ẩm (ngăn bụi phát tán ra ngoài môi trường) và được xả xuống phương tiện vận tải đảm bảo yêu cầu và vận chuyển tập kết đến bãi tập kết tro xỉ tại Na Dương theo đúng quy trình và hộ chiếu đổ thải. Tại bãi chứa tro, xỉ tiếp tục được làm ẩm, san gạt và lu lèn bề mặt. Cự ly vận chuyển từ Nhà máy lên bãi chứa là khoảng 2,8 km.

Các thông số cơ bản và hợp chuẩn của tro, xỉ Nhà máy Nhiệt điện Na Dương:

- Tro bay từ hệ thống lọc bụi tĩnh điện và xỉ đáy lò phát sinh trong quá trình vận hành lò hơi của Nhà máy.

TT	Tên chỉ tiêu	Đvt	Giá trị
1	Chỉ số hoạt tính cường độ đối với mẫu đối chứng - 7 ngày	%	75,7
2	Chỉ số hoạt tính cường độ đối với mẫu đối chứng - 28 ngày	%	78,2
3	Hàm lượng SO_3	%	2,20
4	Hàm lượng mất khi nung	%	5,21
5	Hàm lượng kiềm có hại của phụ gia	%	0,73
6	Tổng hàm lượng các oxit $\text{SiO}_2 + \text{Al}_2\text{O}_3 + \text{Fe}_2\text{O}_3$	%	78,99
7	Độ ẩm	%	0,23
8	Lượng sót sàng $45\ \mu\text{m}$	%	20,86
9	Lượng nước yêu cầu so với mẫu đối chứng	%	99,51
10	Độ nở trong thùng chung áp	%	0,42

Các thông số nêu trên mang tính tham khảo, được xác định theo điều kiện vận hành và chất lượng than thực tế của Nhà máy tại thời điểm lấy mẫu thử nghiệm. Chất lượng tro xỉ thực tế có thể thay đổi theo chế độ vận hành tổ máy, nguồn than sử dụng và các điều kiện kỹ thuật khác trong từng thời kỳ.

Đơn vị tham gia có trách nhiệm tự khảo sát, đánh giá khả năng tiếp nhận, xử lý, tiêu thụ và sử dụng tro xỉ phù hợp với nhu cầu thực tế của đơn vị.

Đến nay, Công ty đã thực hiện chứng nhận hợp chuẩn đối với tro xỉ của NMNĐ Na Dương, cụ thể như sau: ***Tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của NMNĐ Na Dương trong vòng 01 năm, gồm:***

- Chứng nhận hợp chuẩn tro bay tại chân Silo dùng cho bê tông, vữa xây và xi măng theo TCVN 10302:2014 do Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol cấp số 05831-QPV-2 ngày 23/12/2025;

- Chứng nhận sản phẩm tro xỉ nhiệt điện đốt than làm phụ gia khoáng cho xi măng phù hợp với TCVN 6882:2016 do Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng cấp số 189-1/2025VKH ngày 30/7/2025;

Mặt bằng khu vực giao nhận tro xỉ

Tro xỉ được giao nhận trực tiếp tại khu vực: Chân Silo 1500m³, điểm thải xỉ ngoài hàng rào Nhà máy hoặc các vị trí khác do Nhà máy Nhiệt điện Na Dương - TKV quy định trong phạm vi Nhà máy tại Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn.

Đơn vị tham gia có trách nhiệm chủ động khảo sát thực tế hiện trạng mặt bằng, hệ thống giao thông nội bộ, vị trí giao nhận, điều kiện tiếp cận, phương án tổ chức tiếp nhận, vận chuyển tro xỉ và các điều kiện liên quan phục vụ công tác xử lý, tiêu thụ tro xỉ phát sinh của Nhà máy.

Đơn vị tham gia có thể liên hệ với Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV để đăng ký khảo sát thực tế khu vực giao nhận tro xỉ của Nhà máy trong thời gian phát hành Hồ sơ mời chào giá. Mọi chi phí liên quan đến việc khảo sát hiện trường do đơn vị tham gia tự chịu trách nhiệm.

Tro xỉ phát sinh phải được tiếp nhận trực tiếp tại các vị trí giao nhận do Nhà máy quy định; không được vận chuyển, lưu chứa hoặc đổ thải ra bãi thải xỉ hiện hữu của Nhà máy.

3. Mục tiêu và kế hoạch tiêu thụ xỉ của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV.

3.1. Mục tiêu:

Căn cứ quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 23/9/2014 của Thủ tướng chính phủ về một số giải pháp thực hiện xử lý tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất phân bón để làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng; Thực hiện quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 12/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy Nhiệt điện làm nguyên liệu sản xuất VLXD và trong các công trình xây dựng; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy Nhiệt điện làm nguyên liệu sản xuất VLXD và trong các công trình xây dựng; 209/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

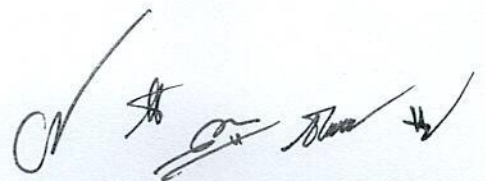
Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV đã đẩy mạnh công tác đánh giá, thử nghiệm, sử dụng tro xỉ phát sinh trong quá trình sản xuất theo định hướng của Thủ tướng Chính phủ đề ra. Cụ thể: Tro xỉ của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương có đủ điều kiện để sử dụng dùng cho bê tông, vữa xây và xi măng, làm phụ gia khoáng cho xi măng, làm vật liệu san lấp.

3.2. Kế hoạch bán tro xỉ

Tìm kiếm các đối tác là những đơn vị **độc lập hoặc liên danh** có đủ năng lực, giải pháp khả thi, sẵn sàng hợp tác với Công ty để tiêu thụ toàn bộ khối lượng tro xỉ phát sinh trong năm của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV tại vị trí vận hành (Silo/trạm rót) trong Nhà máy Nhiệt điện Na Dương.

Đơn vị được lựa chọn phải bảo đảm tiếp nhận liên tục theo kế hoạch vận hành của Nhà máy, không để phát sinh tồn đọng tro xỉ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất điện, đồng thời thực hiện việc tiêu thụ tro xỉ theo đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường và thúc đẩy việc tái sử dụng tro xỉ làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng, san lấp và phục vụ các công trình xây dựng.

Lượng tro xỉ này nhà thầu trúng đấu giá phải có kế hoạch tiêu thụ vận chuyển khỏi Silo chứa của Nhà máy, không để tồn trong Silo tại mức tới hạn cho phép nhỏ hơn 80%, không được đổ ra bãi tập kết hiện tại của Nhà máy, cũng như các khu vực khác dọc tuyến đường vận chuyển tro xỉ hiện tại của Nhà máy (trừ trường hợp khác được chủ đầu tư đồng ý).



CHƯƠNG II: CHỈ DẪN CHO CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA

1. Nội dung hồ sơ đề xuất (HSDX)

1.1. HSDX phải bao gồm các tài liệu sau:

- a) Đơn đăng ký tham gia đấu giá: Bản chính Đơn đăng ký/Thư đề xuất kỹ thuật tham gia đấu giá theo mẫu do Hội đồng đấu giá phát hành, được đại diện hợp pháp của tổ chức ký tên, đóng dấu;
- b) Hồ sơ tư cách pháp nhân: Bản sao có chứng thực còn hạn Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc các tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp;
- c) Giấy tờ tùy thân: Bản sao có chứng thực Thẻ Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;
- d) Văn bản ủy quyền (nếu có): Trường hợp ủy quyền cho người khác thay mặt thực hiện thủ tục nộp hồ sơ hoặc tham gia đấu giá, phải có Giấy ủy quyền/Giấy giới thiệu hợp lệ kèm theo bản sao chứng thực Căn cước công dân của người được ủy quyền.
- đ) Tài liệu giới thiệu về đơn vị: Ngành nghề kinh doanh, cơ cấu tổ chức, khả năng tài chính, triển vọng phát triển...;
- e) Trường hợp Nhà thầu liên danh thì có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu.
- f) Chứng từ nộp tiền đặt trước (Ký quỹ dự giá): Giấy nộp tiền vào tài khoản Hội đồng đấu giá. Số tiền đặt trước là 20% giá trị lô hàng tính theo giá khởi điểm.
- g) Bản sao biên lai mua hồ sơ đấu giá.
- h) Báo cáo tài chính các năm 2023, 2024, 2025;
- i) Cam kết nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị bằng 20% giá trị hợp đồng nếu được lựa chọn;
- j) Cam kết thanh toán tiền hàng: Tổng giá trị hợp đồng được thanh toán 100% trong vòng 01 năm kể từ ngày ký hợp đồng, thực hiện theo kỳ nghiệm thu của 2 Bên.
- k) Các tài liệu chứng minh năng lực và kinh nghiệm của đơn vị tham gia;
- l) Các tài liệu chứng minh phương án tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ; năng lực huy động nhân sự, máy móc, thiết bị; phương án bảo đảm tiếp nhận liên tục lượng tro xỉ phát sinh; phương án bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và các tài liệu khác theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu.

- Khả năng xử lý, sử dụng tro xỉ trong 01 năm:

+ Trường hợp Nhà thầu là đơn vị trực tiếp xử lý, sử dụng tro xỉ làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng, phụ gia xi măng hoặc các sản phẩm khác theo quy định của pháp luật thì Nhà thầu phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

* Có tài liệu chứng minh cơ sở sản xuất đang hoạt động hợp pháp; dây chuyền công nghệ, công suất thiết kế và công suất thực tế đáp ứng khả năng tiếp nhận khối lượng $\geq 70\%$ khối lượng tro xỉ đầu giá.

* Có địa điểm tiếp nhận và sử dụng tro xỉ hợp pháp, đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định pháp luật có liên quan.

* Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, xác minh thực tế cơ sở sản xuất và năng lực xử lý của Nhà thầu trước và trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Trường hợp kê khai không đúng thực tế hoặc không đáp ứng yêu cầu thì hồ sơ sẽ bị loại hoặc bị xử lý theo quy định của hợp đồng.

+ Trường hợp Nhà thầu không trực tiếp sử dụng tro xỉ mà chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khác để sử dụng theo quy định của pháp luật thì Nhà thầu phải cung cấp:

a) Hợp đồng nguyên tắc hoặc thỏa thuận nguyên tắc với đơn vị sử dụng cuối cùng, còn hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

b) Văn bản xác nhận của đơn vị sử dụng cuối cùng về việc có nhu cầu sử dụng tro xỉ của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương, trong đó nêu rõ:

* Mục đích sử dụng;

* Khối lượng dự kiến sử dụng;

* Thời gian sử dụng;

* Địa điểm sử dụng.

* Tổng khối lượng tro xỉ được các đơn vị cam kết tiếp nhận phải đạt tối thiểu 70% khối lượng tro xỉ của gói đầu giá theo tiến độ thực hiện hợp đồng.

- Khả năng vận chuyển:

+ Trên cơ sở cự ly giữa Nhà máy với địa điểm tập kết, tiêu thụ và phương án vận chuyển, **Nhà thầu sẽ xác định số lượng, chủng loại phương tiện.**

+ Nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động thiết bị, máy móc do nhà thầu sở hữu hoặc có hợp đồng thuê phương tiện, máy móc để thực hiện hợp đồng. Nhà thầu cung cấp danh sách phương tiện, hồ sơ của phương tiện máy móc chứng minh đủ điều kiện để lưu hành đối với phương tiện thuộc sở hữu, cũng như đi thuê để thực hiện.

+ Các phương tiện vận chuyển có tải trọng, kích thước phù hợp thực tế của các Silo trong Nhà máy và tại điểm xả tro xỉ của Nhà máy.

e) Có phương án tiếp nhận, vận chuyển, xử lý, sử dụng tro xỉ của đơn vị hợp lý, khả thi bao gồm các nội dung chính sau đây:

- Phương án và biện pháp tổ chức tiếp nhận, vận chuyển, xử lý, tiêu thụ tro xỉ đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường tại Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và Nghị định 48/2026/NĐ-CP ngày

29/01/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và các văn bản pháp luật hiện hành về quản lý vật liệu xây dựng.

- Số lượng, loại phương tiện vận tải, cung đường vận chuyển (vị trí tập kết, tiêu thụ) Nhà thầu huy động phải phù hợp, đảm bảo tiếp nhận, vận chuyển, tiêu thụ hết khối lượng tro xỉ phát sinh theo ngày/tháng/quý/năm. Nhà thầu phải mô tả cách thức vận chuyển và liệt kê các loại phương tiện tương ứng để bốc xúc, vận chuyển, tiêu thụ hết khối lượng tro xỉ phát sinh.

- Tổng khối lượng tro xỉ tiếp nhận, vận chuyển, tiêu thụ tối thiểu và tối đa (định kỳ theo năm/quý/tháng/ngày) phù hợp với tổng khối lượng tro xỉ phát sinh dự kiến của nhà máy 01 năm.

- + Địa điểm giao nhận: Tại các vị trí rót tro xỉ của Nhà máy.

- Thời gian giao nhận, vận chuyển tro xỉ: Thời gian liên tục 24/24 giờ để đảm bảo không gián đoạn sản xuất của Nhà máy và theo các quy định cụ thể của Nhà máy.

- Thời hạn mua tro xỉ: 12 tháng kể từ ngày đủ điều kiện tiếp nhận.

- Tên, số điện thoại của cá nhân thực hiện điều phối phương án vận chuyển tro xỉ, phối hợp với Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý tro xỉ ở các khu vực bãi tập kết khi cần;

f) Có văn bản cam kết các nội dung sau:

- Cam kết nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức quy định của Chủ đầu tư với giá trị tương ứng 20% giá trị hợp đồng tạm tính nếu được lựa chọn tiêu thụ tro xỉ 01 năm của NMNĐ Na Dương.

- Cam kết tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và chịu trách nhiệm về công tác môi trường trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, xử lý, vận chuyển và tiêu thụ tro xỉ. Chịu trách nhiệm chi trả tất cả các chi phí phát sinh liên quan đến công tác xử lý môi trường;

- Cam kết tuân thủ các quy định của Nhà nước trong việc sử dụng tro xỉ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị;

- Cam kết tiêu thụ hết khối lượng tro xỉ phát sinh trong quá trình sản xuất 01 năm của Nhà máy nhiệt điện Na Dương;

- Chịu trách nhiệm xin các loại giấy phép hoặc thủ tục khác theo quy định của Nhà nước trong quá trình vận chuyển, xử lý và sử dụng tro xỉ.

- Chịu trách nhiệm về các vấn đề phát sinh khác khi vận chuyển tro xỉ đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự và các yêu cầu về môi trường trong mọi điều kiện thiết bị và thời tiết;

- Cam kết chịu trách nhiệm bồi hoàn theo quy định nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ, an ninh trật tự do lỗi của người lao động của đơn vị nhận chuyển giao gây ra.

Handwritten signature and a red circular stamp with the text "CHÍNH SÁCH" and "NA DƯƠNG" are visible at the bottom right of the page.

- Cam kết về tính chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của các hồ sơ, tài liệu mà Nhà thầu cung cấp trong Hồ sơ đề xuất.

1.2. Yêu cầu đối với hồ sơ đề xuất:

- Thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất: 90 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ đề xuất (Thời hạn này được quy định tại Thông báo đấu giá tài sản là tro xỉ của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương do đơn vị Tổ chức đấu giá phát hành);
- Số lượng hồ sơ đề xuất gồm: 01 bản gốc và 02 bản chụp.

2. Nội dung đánh giá HSDX:

- HSDX được đánh giá theo tiêu chí "Đạt"/"Không đạt".
- HSDX được đánh giá "Đạt" khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đánh giá quy định tại mục này.
- HSDX được đánh giá "Không đạt" khi không đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chí đánh giá quy định tại mục này.

2.1. Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ

Tổ chức/cá nhân cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu đáp ứng tất cả các nội dung quy định tại mục 1.1 và mục 1.2 nêu trên được đánh giá **"Đạt"**. Không đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại mục 1.1 và mục 1.2 được đánh giá là **"Không đạt"**.

Hồ sơ đề xuất của Nhà thầu có nội dung không trung thực, cung cấp thông tin sai lệch, gian dối thì được coi là không hợp lệ và bị loại.

HSDX được đánh giá là "Đạt" về tính hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau:

- a) Có đầy đủ thành phần HSDX theo quy định tại Mục 1 Chương II.
- b) Đơn vị tham gia đấu giá có tư cách pháp lý hợp lệ theo quy định của pháp luật; bảo đảm tính độc lập về pháp lý và độc lập về tài chính với Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV, Hội đồng đấu giá; không vi phạm các quy định về bảo đảm cạnh tranh trong hoạt động đấu giá.
- c) Trường hợp có từ hai (02) doanh nghiệp trở lên thuộc cùng một công ty mẹ, cùng một tổng công ty hoặc có quan hệ sở hữu, chi phối theo quy định của pháp luật thì chỉ được phép có một doanh nghiệp đại diện tham gia đấu giá đối với gói đấu giá này.
- d) Đơn vị tham gia đấu giá không thuộc các trường hợp bị hạn chế hoặc cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật; không đang trong thời gian bị cấm tham dự đấu thầu, đấu giá theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
- đ) Đơn vị tham gia đấu giá và người đại diện theo pháp luật không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trong thời hạn 03 năm tính đến thời điểm kết thúc tiếp

Handwritten signature and stamp at the bottom right of the page.

nhận HSDX không có nhân sự chủ chốt bị Tòa án kết án về hành vi vi phạm quy định về đấu thầu, đấu giá nhằm mục đích để đơn vị mình trúng thầu hoặc trúng đấu giá.

e) Đơn vị tham gia đấu giá cam kết không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông đồng, thông thầu, dìm giá, nâng giá, cản trở hoặc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật, giấy tờ giả mạo làm ảnh hưởng đến tính khách quan, minh bạch của cuộc đấu giá.

g) Đơn vị tham gia đấu giá đang hoạt động bình thường; không trong quá trình giải thể, chấm dứt hoạt động; không bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương.

h) Đơn vị tham gia đấu giá không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán, không đang trong quá trình phá sản theo quy định của pháp luật; không thuộc diện bị phong tỏa tài sản ảnh hưởng đến khả năng thực hiện hợp đồng.

i) Đơn vị tham gia đấu giá đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ kê khai, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định đến hết năm tài chính gần nhất trước thời điểm nộp HSDX.

k) Đơn vị tham gia đấu giá cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của toàn bộ thông tin, tài liệu trong HSDX. Trường hợp phát hiện kê khai không trung thực hoặc sử dụng tài liệu giả mạo thì HSDX bị đánh giá là "Không đạt" và bị loại khỏi quá trình đánh giá.

Nhà thầu có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực.

2.2. Tiêu chí đánh giá năng lực

Đơn vị tham gia tự chứng minh có đầy đủ năng lực pháp lý, năng lực kinh nghiệm và năng lực tài chính nguồn lực phục vụ công tác tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh của Nhà máy theo đúng tiến độ và các yêu cầu thông qua các hợp đồng tiêu thụ tro xỉ đã trực tiếp thực hiện với các nhà máy nhiệt điện và các tài liệu chứng minh kết quả thực hiện hợp đồng. Việc đánh giá được thực hiện theo các tiêu chí dưới đây:

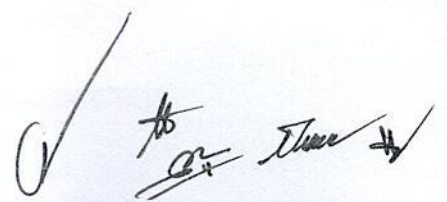
a) Năng lực pháp lý:

Đơn vị tham gia đấu giá phải là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Năng lực kinh nghiệm:

- Nhà thầu đã thực hiện hoàn thành ít nhất 01 hợp đồng vận chuyển, xử lý/tiêu thụ tro xỉ với khối lượng thực hiện ≥ 134.400 tấn/năm (tương đương với 50% khối lượng tro xỉ đã trộn ẩm trong một năm vận hành) trong giai đoạn 03 năm 2023 - 2025.

- Để chứng minh năng lực, kinh nghiệm, đơn vị tham gia đấu giá nộp bản sao

✓ 

1342
T.Y
DIỆN
G-TK
NG CỎ
CTK
CP
T.L

có chứng thực các hợp đồng kèm theo một hoặc nhiều tài liệu chứng minh đáp ứng các yêu cầu nêu trên, bao gồm: hóa đơn tài chính, biên bản giao nhận, biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý hoặc các tài liệu hợp pháp tương đương chứng minh hợp đồng đã được thực hiện.

c) Năng lực tài chính

- Đơn vị tham gia đấu giá cung cấp Tờ khai quyết toán thuế TNDN; báo cáo tài chính của 03 năm gần nhất (hoặc từ khi thành lập nếu thời gian hoạt động dưới 03 năm) đã được kiểm toán (nếu thuộc đối tượng kiểm toán bắt buộc) hoặc đã nộp cơ quan thuế.

- Đã hoàn thành nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế năm 2025 và có xác nhận của cơ quan thuế. Nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế phải được thực hiện trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.

- Vốn chủ sở hữu trong năm gần nhất không âm và tối thiểu 1 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trong năm gần nhất dương và không có lỗ lũy kế. Đối với doanh nghiệp mới thành lập thì không xem xét tiêu chí này nhưng phải đảm bảo giá trị tài sản ròng trong năm gần nhất dương.

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm gần nhất $\geq 1,0$.

- Có xác nhận số dư tài khoản, hạn mức tín dụng hoặc cam kết tài trợ vốn của ngân hàng để phục vụ hoạt động thu mua, vận chuyển và tiêu thụ tro xỉ.

- Cam kết không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng.

2.3. Tiêu chí đánh giá phương án tổ chức thực hiện

a) Phương án tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ

Đơn vị tham gia đấu giá phải xây dựng phương án tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ bảo đảm khoa học, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà máy Nhiệt điện Na Dương - TKV, đáp ứng yêu cầu của gói đấu giá và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Đơn vị tham gia đấu giá phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có thuyết minh phương án tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ phát sinh bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà máy; đáp ứng tiến độ tiếp nhận tối thiểu theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu; bảo đảm tiếp nhận liên tục toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh, không để xảy ra tình trạng tồn đọng tro xỉ làm ảnh hưởng đến hoạt động vận hành sản xuất điện của Nhà máy và không gây ô nhiễm môi trường.

- Có cam kết chịu trách nhiệm thực hiện hoặc cung cấp quy trình tiếp nhận, vận chuyển và bảo đảm các mục đích sử dụng, tiêu thụ tuân thủ đúng theo hợp chuẩn, hợp quy đối với tro xỉ của Nhà máy Nhiệt điện theo quy định của pháp luật; bảo đảm

đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn kỹ thuật hiện hành về sử dụng tro xỉ phù hợp chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy đối với tro xỉ của nhà máy nhiệt điện.

- Có cam kết tiếp nhận và tiêu thụ toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh của Nhà máy trong thời gian thực hiện hợp đồng (01 năm), kèm theo kế hoạch thực hiện chi tiết theo từng tháng, bảo đảm không để phát sinh tồn đọng tro xỉ làm ảnh hưởng đến hoạt động vận hành sản xuất điện của Nhà máy.

b) Năng lực máy móc, thiết bị, phương tiện

Để bảo đảm tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh của Nhà máy trong thời hạn thực hiện hợp đồng (01 năm), không để xảy ra tình trạng tồn đọng tro xỉ ảnh hưởng đến công tác vận hành sản xuất điện của Nhà máy, đơn vị tham gia đấu giá phải có đầy đủ máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển và các nguồn lực cần thiết phục vụ công tác tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ, đáp ứng các yêu cầu sau:

- Số lượng, loại phương tiện vận tải, cung đường vận chuyển (vị trí tập kết, tiêu thụ) Nhà thầu huy động phải phù hợp, đảm bảo tiếp nhận, vận chuyển, tiêu thụ hết khối lượng tro xỉ phát sinh theo ngày/tháng/quý/năm. Nhà thầu phải mô tả cách thức vận chuyển và liệt kê các loại phương tiện tương ứng để bốc xúc, vận chuyển, tiêu thụ hết khối lượng tro xỉ phát sinh.

- Cam kết huy động bổ sung nguồn lực: Ngoài số lượng máy móc, thiết bị, phương tiện tối thiểu nêu trên, đơn vị tham gia đấu giá phải có văn bản cam kết huy động bổ sung đầy đủ nhân lực, máy móc, thiết bị, phương tiện và các nguồn lực cần thiết trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng nhằm bảo đảm tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ toàn bộ lượng tro xỉ phát sinh theo đúng tiến độ, không để xảy ra tình trạng tồn đọng tro xỉ tại Nhà máy.

c) Biện pháp bảo vệ môi trường, an toàn lao động và PCCC

Đơn vị tham gia đấu giá phải xây dựng biện pháp bảo vệ môi trường, an toàn lao động và phòng cháy, chữa cháy phù hợp với phương án thực hiện gói đấu giá; bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật và không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Nhà máy. Hồ sơ phải thể hiện tối thiểu các nội dung sau:

- **Biện pháp kiểm soát môi trường** trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, bốc xúc, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ, bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường, bao gồm:

+ Biện pháp thu dọn, vệ sinh hiện trường, tưới nước giảm bụi tại khu vực giao nhận và trên tuyến đường từ điểm giao nhận đến điểm giao nhau với QL4B;

+ Biện pháp thu gom, xử lý tro xỉ rơi vãi trong quá trình vận chuyển.

- **Cam kết tuân thủ pháp luật**, bao gồm:

+ Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng cháy và chữa cháy, vận chuyển, lưu giữ, xử lý và sử dụng tro xỉ;

+ Tuân thủ các quy định về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường tại Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và Nghị định 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và các văn bản pháp luật hiện hành về quản lý vật liệu xây dựng.

+ Chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý, giấy phép theo quy định của pháp luật trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng;

+ Chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến công tác bảo vệ môi trường do hoạt động của đơn vị tham gia đấu giá gây ra.

- **Cam kết bảo đảm an toàn trong quá trình vận chuyển**, bao gồm an toàn giao thông, an ninh, trật tự và các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong mọi điều kiện thời tiết và điều kiện khai thác.

d) Biện pháp tổ chức tiếp nhận, vận chuyển và tiêu thụ tro xỉ

Đơn vị tham gia đấu giá phải lập biện pháp tổ chức tiếp nhận, vận chuyển, xử lý và tiêu thụ tro xỉ bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà máy, bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

- Thuyết minh và bản vẽ về phương án tổ chức tiếp nhận, bốc dỡ, vận chuyển và tiêu thụ tro xỉ.

- Giải pháp tổ chức tiếp nhận và vận chuyển phù hợp với kế hoạch phát sinh tro xỉ của Nhà máy, bảo đảm tiếp nhận liên tục, đáp ứng tiến độ theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu và không để xảy ra tình trạng tồn đọng tro xỉ.

- Phương án tổ chức quản lý, điều hành; bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, phương tiện vận chuyển; phương án điều phối phương tiện ra, vào Nhà máy bảo đảm an toàn, thông suốt và không ảnh hưởng đến hoạt động vận hành sản xuất điện.

- Biện pháp kiểm soát bụi, vệ sinh phương tiện, bảo đảm an toàn giao thông nội bộ, phòng cháy chữa cháy và an toàn lao động.

e) Nhân sự chủ chốt

Để bảo đảm tổ chức, quản lý và triển khai công tác tiếp nhận, vận chuyển, lưu giữ và tiêu thụ tro xỉ theo đúng tiến độ, yêu cầu kỹ thuật, an toàn lao động và các quy định có liên quan, đơn vị tham gia đấu giá phải có tối thiểu nhân sự chủ chốt có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp và hồ sơ chứng minh hợp lệ, bao gồm:

- **01 Tổ trưởng:** Có chứng chỉ huấn luyện về ATLĐ còn hiệu lực.

- **01 Cán bộ an toàn:** Có chứng chỉ huấn luyện về ATLĐ còn hiệu lực.

1042
C
NH
NA DU
NHANH
DIEN
C
/ONG

Để chứng minh năng lực nhân sự, đơn vị tham gia đấu giá nộp tài liệu chứng minh kinh nghiệm, năng lực của nhân sự.

3. Nguyên tắc lựa chọn:

- Đơn vị/cá nhân có hồ sơ đề xuất được đánh giá **“Đạt”** (cung cấp đủ các tài liệu đáp ứng yêu cầu tại mục 1.1 và mục 1.2 – chương II), đáp ứng đúng và đầy đủ các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm theo mục 2.2 nêu trên.

- Sau khi hoàn thành việc đánh giá tính hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm và phương án thực hiện, chỉ các hồ sơ được đánh giá **“Đạt”** thì được tham dự đấu giá mua tro xỉ.

- Đơn vị tham gia đấu giá phải chào đơn giá dự đấu giá không thấp hơn đơn giá khởi điểm. Giá khởi điểm (phê duyệt theo Quyết định số 318/QĐ-NĐND ngày 01/6/2026 của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV về việc Phê duyệt giá khởi điểm, chào bán đấu giá và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn đơn vị xử lý, tiêu thụ tro xỉ của NMNĐ Na Dương) được sử dụng làm đơn giá để thương thảo và ký kết hợp đồng.

Đơn vị có đơn giá dự đấu giá cao nhất, đồng thời đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu và Quy chế đấu giá, được xếp hạng thứ nhất để xem xét công nhận trúng đấu giá theo quy định.

Đối với trường hợp liên danh:

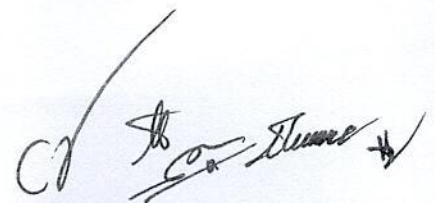
- Kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu: Tính bằng tổng năng lực, kinh nghiệm của các thành viên trong liên danh. Đối với năng lực tài chính thì từng thành viên trong Liên danh phải đáp ứng yêu cầu tại mục 2.2 chương II.

- Mục đích sử dụng tro xỉ và thời gian tiêu thụ: Các tài liệu chứng minh về mục đích sử dụng, khối lượng tiêu thụ tro xỉ của mỗi thành viên trong liên danh phải phù hợp với mục đích sử dụng, khối lượng tiêu thụ được ghi trong thỏa thuận liên danh/ hợp đồng liên danh.

Tổng khối lượng tiêu thụ tro xỉ của liên danh sẽ được tính bằng cách cộng khối lượng tiêu thụ tro xỉ của từng thành viên trong liên danh phù hợp với khối lượng tro xỉ phát sinh của nhà máy trong 01 năm.

4. Đơn giá khởi điểm như sau:

STT	Tên hàng hóa	Đơn giá (đồng/m ³)	Khối lượng dự kiến (m ³)	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT (8%)	Thành tiền sau thuế ĐVT: đồng	Ghi chú
1	Tro xỉ sản sinh sau quá trình sản xuất của NMNĐ Na Dương trong vòng 01 năm	3.000	300.000	833.333.333	66.666.667	900.000.000	Lô tài sản 1



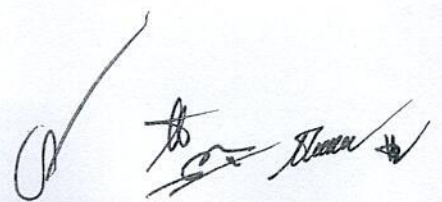
Ghi chú:

Đơn giá khởi điểm nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT), chưa bao gồm chi phí bốc xúc, vận chuyển, xử lý, tiêu thụ và các chi phí khác có liên quan. Toàn bộ các khoản chi phí này do đơn vị trúng đấu giá tự chịu theo quy định của Hồ sơ yêu cầu và Hợp đồng.

5. Thời hạn nộp hồ sơ và địa chỉ liên hệ

Các đơn vị/cá nhân tham gia đấu giá nộp Hồ sơ đề xuất tham dự đấu giá theo thời gian, địa điểm được quy định tại Thông báo đấu giá/Quy chế đấu giá tài sản là tro xỉ của Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV phát hành bởi Tổ chức hành nghề đấu giá được Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV ký hợp đồng thuê tổ chức đấu giá.

1:00
N
TKV
ÔNG T
CV
ANG

Handwritten signature and a red circular stamp.

CHƯƠNG III: DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước CHXHCN Việt Nam ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; ngày 17/11/2020 của Quốc hội khoá XIV;

Căn cứ Nghị định 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

Căn cứ hồ sơ yêu cầu đấu giá tiêu thụ xỉ Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV năm 2026 và Hồ sơ đề xuất của (điền tên đơn vị được lựa chọn ký hợp đồng);

Các căn cứ khác....

Hôm nay, ngày.....tháng năm, tại....., chúng tôi gồm có:

BÊN A: Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV

Địa

chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Mã số thuế:

Tài khoản:

Đại diện:

Chức vụ:

BÊN B: Tên đơn vị vận chuyển, tiêu thụ tro xỉ

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:

Mã số thuế:

Tài khoản:

Đại diện:

Chức vụ:

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU:

Điều 1. Thành phần và thứ tự ưu tiên của hồ sơ hợp đồng

1. Văn bản hợp đồng này và các phụ lục đính kèm,
2. Biên bản thương thảo hợp đồng;
3. Hồ sơ đề xuất của đơn vị vận chuyển, tiêu thụ tro xỉ;
4. Hồ sơ yêu cầu đấu giá tiêu thụ tro xỉ 01 năm;

Điều 2. Trách nhiệm và quyền của các bên:

a) Trách nhiệm và quyền Bên A:

- Cung cấp khối lượng tro xỉ hàng tháng theo nhu cầu đăng ký của Bên B và tùy thuộc vào tình hình thực tế vận hành các tổ máy.
- Cung cấp các hợp chuẩn tro xỉ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Trường hợp tổ máy dừng vận hành theo kế hoạch sửa chữa thì Bên A có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bên B tối thiểu 03 (ba) ngày trước ngày dừng máy.
- Trường hợp tổ máy dừng do sự cố hoặc điều chỉnh theo phương thức vận hành của hệ thống, Bên A có trách nhiệm thông báo bằng điện thoại hoặc văn bản cho Bên B trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm dừng máy nếu thời gian dừng máy để khắc phục > 24 giờ.
- Cung cấp danh sách cán bộ quản lý tro xỉ cho Bên B và ký biên bản nghiệm thu xác nhận khối lượng tro xỉ mà Bên B đã vận chuyển, tiêu thụ.
- Bên A có quyền xem xét, tạm dừng Hợp đồng khi Bên B vi phạm các nội dung, điều khoản trong hợp đồng này.
- Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định trong hợp đồng. Cử cán bộ phối hợp với bên B để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

b) Trách nhiệm và quyền bên B:

- Chịu trách nhiệm tiếp nhận, bốc xúc, vận chuyển tro xỉ hàng ngày (kể cả ngày cuối tuần, Lễ, Tết theo lịch của Việt Nam), bảo đảm cho Nhà máy hoạt động liên tục, không để ùn, tắc dẫn đến việc nhà máy phải tạm dừng.
- Đối với tro đáy, Bên B phải bố trí nhân lực, phương tiện hứng liên tục 24/24 giờ tại vị trí rót của 02 lò để đảm bảo không gián đoạn sản xuất của Nhà máy (Trường hợp chuyển giao tại các silo trong Nhà máy).

- Trong trường hợp không bố trí được phương tiện vận chuyển tro, xỉ bên B phải thông báo cho bên A trước 48 giờ.
- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng tro xỉ theo quy định pháp luật hiện hành về quản lý tro xỉ nhà máy nhiệt điện. Bảo đảm an toàn về môi trường, an toàn giao thông trong quá trình tiếp nhận, vận chuyển, xử lý, sử dụng tro xỉ.
- Gửi danh sách số lượng cán bộ, công nhân làm việc; số lượng trang bị, xe ô tô... ra vào, nhận tro xỉ tại nhà máy và khu vực bãi tập kết tro xỉ của nhà máy.
- Bên B phải đảm bảo an ninh, an toàn thực hiện đúng nội quy, quy định của nhà máy, phối hợp với cán bộ kỹ thuật của bên A để vận hành tốt việc giao nhận, vận chuyển tro xỉ.
- Đáp ứng đủ máy móc thiết bị và nhân lực, phương tiện, đảm bảo môi trường trong mọi điều kiện thời tiết. Không để xảy ra tình trạng phát tán bụi ra môi trường và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Bên A và trước pháp luật nếu vi phạm.
- Chịu trách nhiệm trong công tác an toàn về con người và thiết bị. Khi phương tiện và con người của bên B ra vào vị trí làm việc phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của bên A. Khi có dấu hiệu mất an toàn, Bên A có quyền yêu cầu Bên B dừng công việc để khắc phục và đảm bảo an toàn. Bên B chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do lỗi của Bên B.
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng chống cháy nổ; các nội quy, quy chế của Bên A. Không được vào các khu vực khác ngoài khu vực thực hiện dịch vụ của mình.
- Đảm bảo vệ sinh khu vực thu gom, vận chuyển; đảm bảo vận hành an toàn, không ảnh hưởng đến sản xuất điện của Bên A.
- Hướng dẫn phương tiện vận chuyển đi theo lộ trình do bên A quy định, đồng thời tuân thủ tốc độ di chuyển theo quy định của biển chỉ dẫn của toàn bộ tuyến đường. Trường hợp có nhu cầu thay đổi, bổ sung nhân sự hoặc phương tiện vận chuyển, bên B phải thông báo bằng văn bản cho Bên A trước 02 (hai) ngày làm việc và được bên A chấp thuận thì mới được thực hiện.
- Trường hợp bên B muốn bổ sung thêm kho bãi chứa, đơn vị tiêu thụ, chuyển giao tro xỉ thì bên B phải gửi hồ sơ của kho bãi chứa và đơn vị đó để Bên A kiểm tra, chấp thuận trước khi thực hiện việc lưu chứa, chuyển giao, tiêu thụ.
- Định kỳ 10 (mười) ngày một lần, Bên B có trách nhiệm phối hợp với Bên A để đối chiếu, xác nhận khối lượng tro bay, tro đáy đã thực hiện chuyển giao, tiêu thụ.
- Hàng tháng, Bên B phải gửi báo cáo, hồ sơ kèm theo chứng minh khối lượng tiêu thụ, chuyển giao cho các đơn vị sử dụng cuối cùng của tháng trước liền kề.
- Trường hợp bất khả kháng trong quá trình xử lý, tiêu thụ tro xỉ Nhà thầu phải có phương án lưu trữ hoặc phải có hợp đồng thuê bãi lưu trữ.

Điều 3. Thời gian thực hiện, địa điểm chuyển giao

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng (Từ ngày hợp đồng có hiệu lực).
- Thời gian giao nhận, vận chuyển tro xỉ: Thời gian liên tục 24/24 giờ để đảm bảo không gián đoạn sản xuất của Nhà máy và theo các quy định cụ thể của Nhà máy.
- Địa điểm chuyển giao tro xỉ: Chuyển giao tại các Silo, vị trí rót của Bên A.

Điều 4. Giá trị hợp đồng và loại hợp đồng

- a) Giá trị hợp đồng trên cơ sở khối lượng tạm tính (đã bao gồm thuế GTGT):
..... đồng, cụ thể như bảng dưới đây:

Vật liệu, hàng hoá	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ/đv)	Thành tiền (VNĐ)
	(1)	(2)	(3)	(4) = (2) x (3)
Tro xỉ	m3			
Cộng				
Thuế GTGT 8%				
Tổng cộng (đã bao gồm thuế GTGT)				

(Bằng chữ:).

- b) Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định;

Điều 5. Phương thức nghiệm thu:

Nghiệm thu qua cân hoặc dung tích thùng xe và tỉ trọng tro xỉ.

Điều 6. Phương thức và thời hạn thanh toán:

- Phương thức: 01 tháng/lần.
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Thời gian thanh toán: Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày bên A phát hành hoá đơn tài chính hợp lệ.
- Hồ sơ thanh toán:
 - + Biên bản nghiệm thu khối lượng giao nhận tro xỉ thu mua thực tế trong kỳ thanh toán được xác nhận giữa Bên A và Bên B (bản gốc);
 - + Bảng tính xác nhận giá trị khối lượng thu mua có xác nhận của Bên A và Bên B (bản gốc);
 - + Hóa đơn GTGT theo quy định;

+ Các hồ sơ, tài liệu có liên quan khác.

Điều 7. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng, Bên B nộp cho Bên A một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản hoặc bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam với giá trị bằng **20% giá trị Hợp đồng**, tương ứng là:

- Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A như một khoản bồi thường cho bất cứ thiệt hại nào phát sinh do lỗi của Bên B không hoàn thành nghĩa vụ của mình theo hợp đồng. Trong trường hợp giá trị thiệt hại phát sinh lớn hơn bảo đảm thực hiện hợp đồng được sử dụng để bồi thường thì Bên B vẫn có trách nhiệm thực hiện bồi thường theo thiệt hại thực tế.

- Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ không được hoàn trả cho Bên B trong các trường hợp sau:

+ Bên B từ chối thực hiện Hợp đồng khi Hợp đồng đã có hiệu lực.

+ Bên B vi phạm các thoả thuận trong Hợp đồng dẫn đến tình huống Bên A đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

- Hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực bằng hiệu lực của Hợp đồng cộng thêm 60 ngày.

- Nếu Bên B không nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng thì Bên A có quyền xem xét, huỷ bỏ hợp đồng đồng thời tịch thu bảo đảm đầu giá.

Điều 8. An toàn lao động, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ

a) An toàn lao động

- Bên B phải lập và ban hành các biện pháp an toàn cho người và phương tiện trong quá trình nhận, vận chuyển tro xỉ theo đúng quy định về môi trường và quy định của bên A.

- Bên B có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động cho người lao động của mình, phải thường xuyên kiểm tra, giám sát. Bên B có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động.

- Khi có sự cố về an toàn lao động, bên B thông tin cho các bên có liên quan và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật, đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do bên B gây ra.

b) Bảo vệ môi trường

- Bên B phải có giải pháp cụ thể bảo vệ môi trường trong toàn bộ quá trình tiếp nhận, vận chuyển, tiêu thụ tro xỉ. Bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh theo đúng quy định.

- Trong quá trình vận chuyển, tiêu thụ tro xỉ, phải tuân thủ các quy định pháp luật về quản lý tro xỉ nhà máy nhiệt điện.

- Các bên phải có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp bên B không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì bên A, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền tạm ngừng thực hiện hợp đồng và yêu cầu bên B thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

- Tổ chức, cá nhân để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình vận chuyển, xử lý, tiêu thụ tro xỉ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

c) Phòng chống cháy nổ

- Bên A lập kế hoạch tổng thể về phòng chống cháy, nổ cho khu vực Nhà máy Nhiệt điện và thông báo cho bên B để thực hiện.

- Bên B phải tuân thủ công tác phòng chống cháy nổ khi vận chuyển, xử lý và vận hành sản xuất, kinh doanh trong phạm vi hoạt động của mình.

Điều 9. Bất khả kháng, chấm dứt hợp đồng

a) Bất khả kháng

- Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch, kể cả trường hợp nhà máy gặp sự cố dừng máy, hoặc dừng máy để sửa chữa.

- Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện hợp đồng do điều kiện bất khả kháng, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

- Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

b) Chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng chấm dứt khi xảy ra một trong các điều kiện sau:

- Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực mà Bên B không thực hiện chuyển tro xỉ đầu tiên hoặc 30 ngày liên tục bên B không vận chuyển tro xỉ mà không có sự chấp thuận của Bên A.

- Hợp đồng chấm dứt khi một trong hai bên phá sản.

- Khi có yêu cầu của chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Bên A có quyền đơn phương chấm hợp đồng trước thời hạn nếu Bên B vi phạm một trong những điều kiện sau:

+ Bên B chuyển nhượng hợp đồng mà không có sự chấp thuận của bên A;

+ Bên B chuyển giao tro xỉ cho hộ tiêu thụ không đủ điều kiện về tiêu thụ tro xỉ theo quy định của pháp luật;

+ Bên A có văn bản nhắc nhở bên B 03 lần liên tiếp cùng một vấn đề về việc tuân thủ các nội dung đã thỏa thuận tại hợp đồng.

+ Khi có quyết định hoặc có thông báo xử phạt vi phạm về công tác bảo vệ môi trường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền do lỗi của bên B gây ra mà bên B không khắc phục hoặc không thể khắc phục được theo quyết định hoặc thông báo xử phạt.

+ Bên A có quyền xem xét, chấm dứt hợp đồng nếu sau 60 ngày kể từ ngày Bên A xuất hoá đơn, Bên B không thanh toán tiền mua tro xỉ cho Bên A.

+ Khi Bên B tiếp nhận, vận chuyển, tiêu thụ khối lượng tro xỉ không đáp ứng yêu cầu, khi đó Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng và xem xét, lựa chọn đối tác khác để tiếp tục thực hiện việc tiêu thụ tro xỉ. Cụ thể:

* Khối lượng tiếp nhận, vận chuyển thực tế ít hơn 50% khối lượng phát sinh liên tục trong vòng 03 tháng.

* Không tiếp nhận, vận chuyển khối lượng phát sinh trong vòng 02 ngày liên tục do lỗi của nhà thầu.

Điều 10. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

a) Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Phát sinh khối lượng ngoài phạm vi hợp đồng đã ký kết trong quá trình thực hiện hợp đồng;

- Nhà nước thay đổi chế độ chính sách, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện hợp đồng;

- Xảy ra các trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện hợp đồng;

- Các trường hợp khác được hai bên trao đổi, thống nhất.
- b) Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng phải được hai bên thống nhất và ký kết bằng văn bản để làm cơ sở thực hiện.

Điều 11. Bồi thường và phạt vi phạm thực hiện hợp đồng

a) Bồi thường thiệt hại:

- Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu bên nào không thực hiện hợp đồng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không nằm trong phạm vi quy định của hợp đồng này thì ngoài việc bị phạt vi phạm hợp đồng, bên không thực hiện hợp đồng còn phải bồi thường thiệt hại cho bên còn lại, bao gồm giá trị tổn thất thực tế và khoản lợi trực tiếp đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm hợp đồng xảy ra.

- Nếu trong thời gian thực hiện hợp đồng Bên B vi phạm một trong các điều kiện dẫn đến chấm dứt hợp đồng theo mục b Điều 9 (trừ trường hợp hết thời hạn thực hiện hợp đồng), Bên B sẽ bị tịch thu toàn bộ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng. Chi phí này Bên A dùng để khắc phục, xử lý và chi trả cho Đơn vị thứ ba để tiến hành vận chuyển, xử lý, tiêu thụ khối lượng tro bay, tro đáy mà Bên B không tiếp nhận, vận chuyển, tiêu thụ do chấm dứt hợp đồng.

b) Phạt vi phạm:

- Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định hoặc có thông báo xử phạt vi phạm về công tác bảo vệ môi trường liên quan đến việc vận chuyển, xử lý tro xỉ làm vật liệu xây dựng thì nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí liên quan đến việc nộp phạt và các chi phí khác nhằm đảm bảo công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

- Nếu đến thời hạn mà Bên B chậm thanh toán cho Bên A thì Bên B phải chịu lãi suất được tính bằng 150% lãi suất huy động tiết kiệm 12 tháng trả sau bình quân của 04 ngân hàng thương mại lớn nhất Việt Nam (Vietcombank, Viettinbank, BIDV, Agribank) tại từng thời điểm chậm thanh toán, nhưng tổng giá trị phạt vi phạm không quá 8% giá trị hợp đồng.

- Vì bất cứ lý do gì (ngoại trừ nguyên nhân bất khả kháng), hàng tháng Bên B phải đảm bảo việc tiếp nhận, vận chuyển hết khối lượng tro xỉ phát sinh tại các Tổ máy. Nếu không tiếp nhận, vận chuyển hết khối lượng đã phát sinh, thì ngoài việc Bên B phải thanh toán đầy đủ khối lượng tro xỉ phát sinh thực tế của các Tổ máy theo Hợp đồng đã ký với Bên A, Bên B phải đồng thời chi trả theo đơn giá của hợp đồng mà Bên A ký với Đơn vị thứ ba để xử lý, tiêu thụ khối lượng tro xỉ thay cho Bên B, hoặc toàn bộ các chi phí phát sinh để Bên A vận chuyển khối lượng tro xỉ phát sinh lên bãi tập kết nguyên vật liệu của Nhà máy (trường hợp không có Đơn vị thứ ba).

Điều 12. Khiếu nại và xử lý các tranh chấp

a) Khiếu nại

Thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

b) Xử lý các tranh chấp

- Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên sẽ cố gắng tối đa để giải quyết bằng biện pháp thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác, thiện chí.

- Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp hợp đồng, một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 13. Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong hợp đồng này; không bên nào được gây khó khăn hoặc cản trở bên kia thực hiện trách nhiệm và quyền lợi của mình đã được quy định trong hợp đồng này.

- Mọi sửa đổi, bổ sung (nếu có) phải được hai bên bàn bạc, thống nhất và thể hiện bằng văn bản được hai bên ký để thực hiện.

Điều 14. Hiệu lực của Hợp đồng

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, sau khi các bên hoàn thành nghĩa vụ, trách nhiệm trong Hợp đồng thì hợp đồng coi như được thanh lý.

- Hợp đồng này được lập thành 06 bản, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

